

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần : Thực tập Động vật có xương sống (Vertebrate Laboratory Practise)**

- Mã số học phần : SP181

- Số tín chỉ học phần : 1 tín chỉ

- Số tiết học phần : 30 tiết thực hành, 60 tiết tự học

**2. Đơn vị phụ trách học phần:**

- Bộ môn : Sư phạm Sinh học

- Khoa: Sư phạm

**3. Điều kiện tiên quyết:** Không

**4. Mục tiêu của học phần:**

**4.1. Kiến thức:**

4.1.1. Đặc điểm nhận dạng và phương pháp định loại đến bộ, họ một số đại diện thuộc các lớp động vật có xương sống

4.1.2. Phương pháp giải phẫu và đặc điểm cấu tạo đặc trưng ở một vài đại diện của các lớp cá, lưỡng cư, bò sát, chim và thú.

4.1.3. Phương pháp làm xương và đồn gòn đối với các nhóm động vật có xương

**4.2. Kỹ năng:**

4.2.1. Thành thạo thao tác giải phẫu, kỹ thuật làm tiêu bản xương hoặc đồn gòn đối với từng nhóm động vật có xương.

4.2.2. Kỹ năng đọc khóa phân loại để nhận diện và định loại động vật.

4.2.3. Có kỹ năng làm việc sáng tạo, độc lập và hợp tác.

**4.3. Thái độ:**

4.3.1. Có sự yêu thích môn học và niềm say mê nghiên cứu động vật.

4.3.2. Có ý thức và tinh thần làm việc nhóm

**5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Học phần TT. Động vật có xương sống nhằm giúp người học có cơ hội thực tế nghiên cứu các tiêu bản giải phẫu về cấu tạo cơ thể một số đại diện thuộc ngành Dây sống, minh chứng cho những gì đã học ở lý thuyết. Ngoài ra, học phần này cũng trang bị cho người học một số kỹ năng cơ bản trong giải phẫu động vật, phân loại động vật có xương theo khóa cũng như kỹ thuật làm tiêu bản đồn gòn đối với động vật có xương sống.

## 6. Cấu trúc nội dung học phần:

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Bài 1. Giải phẫu cá lóc</b>		
1.1. Nhận dạng một số loài cá sụn, cá xương	1	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
1.2. Giải phẫu cá lóc	4	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
<b>Bài 2. Giải phẫu cóc</b>		
2.1. Nhận dạng và định loại một số loài lưỡng cư	1	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
2.2. Giải phẫu cóc	4	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
<b>Bài 3. Giải phẫu các ké</b>		
3.1. Nhận dạng và định loại một số loài bò sát	1	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
3.2. Giải phẫu các ké	4	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
<b>Bài 4. Phương pháp làm bộ xương</b>		
4.1. Hướng dẫn quy trình làm bộ xương động vật	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
4.2. Tiến hành thao tác trên đối tượng	4	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
<b>Bài 5. Phương pháp dồn gòn</b>		
5.1. Hướng dẫn quy trình thực hiện	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
5.2. Tiến hành thao tác trên đối tượng	4	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
<b>Bài 6. Giải phẫu thỏ</b>		
6.1. Nhận dạng và định loại một số loài bò sát	1	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2
6.2. Giải phẫu các ké	4	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3; 4.3.1; 4.3.2

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng giải
- Làm việc nhóm

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành
- Thực hiện bài tập theo nhóm.
- Tham dự thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm kỹ năng	- Cá nhân thao tác trên mẫu	10%	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1- 4.2.3
2	Điểm bài tập nhóm	- Làm việc theo nhóm	20%	4.2.1- 4.2.3; 4.3.2
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Giải phẫu 1 đối tượng - Bắt buộc dự thi	70%	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1- 4.2.3

### 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập

### Thông tin về tài liệu

### Số đăng ký cá biệt

- |   |  |
|---|--|
| [1] Bài giảng thực hành động vật có xương sống / Nguyễn Mỹ Tín, Nguyễn Thanh Tùng biên soạn.- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2005.- 57 tr.: minh họa; 24 cm.- 596/ T311 | MON.065426                             |
| [2] Thực hành động vật có xương sống / Trần Hồng Việt, Nguyễn Hữu Dực, Lê Nguyên Ngật. - Hà Nội : Đại học Sư phạm Hà Nội, 2004. - 596/ V308                               | KH.001508;<br>KH.001507;<br>MOL.058151 |
| [3] Thực hành động vật có xương sống / Trần Kiên, Nguyễn Thái Tự. - Hà Nội : Giáo dục, 1980. - 596/ K305/T.2  | TQ008542;<br>MOL.015173;<br>MON.106391 |

## 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
7	<b>Bài 1:</b> Giải phẫu <i>Ophiocephalus striatus</i> (Cá lóc) và nhận dạng một số mẫu cá	0	10	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Bài 1, trang 1 đến 12. + Tra cứu nội dung liên quan trong tài liệu [2] và [3]
8	<b>Bài 2:</b> Giải phẫu <i>Bufo melanostictus</i> (Cóc nhà) và nhận dạng một số mẫu	0	10	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Bài 2, trang 13 đến 20. + Ôn lại nội dung bài 1 + Tra cứu nội dung liên quan trong tài liệu [2] và [3]

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
9	<b>Bài 3:</b> Giải phẫu Các ké ( <i>Calotes versicolor</i> ) và nhận dạng một số mẫu thuộc lớp bò sát (Reptilia)	0	10	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Bài 3, trang 21 đến 29. + Ôn lại nội dung bài 2 + Tra cứu nội dung liên quan trong tài liệu [2] và [3]
10	<b>Bài 4:</b> Phương pháp làm bộ xương	0	10	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Bài 5, trang 39 đến 45. + Ôn lại nội dung bài 4 + Tra cứu nội dung liên quan trong tài liệu [2] và [3]
11	<b>Bài 5:</b> Phương pháp dòn gòn	0	10	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Bài 6, trang 46 đến 48. + Ôn lại nội dung bài 5 + Tra cứu nội dung liên quan trong tài liệu [2] và [3]
12	<b>Bài 6:</b> Giải phẫu <i>Oryctolagus cuniculus</i> (Thỏ) và nhận dạng một số mẫu thuộc lớp thú (Mammalia)	0	10	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1]: Bài 6, trang 49 đến 56. + Ôn lại nội dung bài 5 + Tra cứu nội dung liên quan trong tài liệu [2] và [3]

Cần Thơ, ngày 27 tháng 3 năm 2014

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Võ Thị Thanh Phương**

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA**



**Nguyễn Văn Nở**